

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST.
Ngày: 24 - 11 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Vương

Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương M - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/TLST- ST ngày 14 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Đào Đức M; tên gọi khác: Không, sinh năm 1991, sinh tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện M, Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Duy H, sinh năm: 1966 và bà Lò Thị Ch, sinh năm: 1971; bị cáo có vợ là Trần Thị Hà Th, sinh năm 1993 và 02 con, con lớn sinh năm 2016; con nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V từ ngày 19/7/2022 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16/7/2022, Đào Đức M gọi điện thoại đến số 0327.469.851 cho một đối tượng tên là D, trú tại bản Ph, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La để hỏi mua của D 600.000 đồng tiền ma túy Hồng phiến. D đồng ý, rồi điều khiển xe máy đến gần nhà M tại bản N, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La để lấy tiền. M ra gặp và đưa cho D 500.000 đồng, còn nợ lại 100.000 đồng hẹn khi nhận ma túy sẽ trả nốt. Sau

đó D đi về. Đến khoảng 05 giờ 00 phút ngày 18/7/2022, D điều khiển xe máy đến bản N, xã M, huyện M rồi gọi điện thoại di động cho M ra để thực hiện việc mua bán ma túy. Khi gặp nhau, D đưa cho M 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 20 viên Hồng phiến. M nhận gói ma túy rồi đưa cho D 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M mang về nhà lấy 09 viên Hồng phiến ra sử dụng. Số 11 viên Hồng phiến còn lại M gói bên ngoài bằng mảnh giấy bạc màu trắng rồi cất giấu vào trong túi quần đang mặc trên người. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 19/7/2022, M thuê xe ô tô taxi BKS: 26A-048.64 của anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm: 1979, trú tại: Tiểu khu 12, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La để đi đến khu vực ngã ba V thuộc địa phận bản B, xã V, huyện V chơi. Đến 13 giờ cùng ngày, anh Đ điều khiển xe ô tô taxi BKS: 26A-048.64 chở M đi đến khu vực ngã ba V thuộc địa phận bản B, xã V, huyện V thì dừng xe bên lề đường để M đợi bạn. Lúc này, tổ công tác Công an huyện V thấy có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc trên người của M: 01 gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng, bên trong đựng 11 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine. Quá trình bắt giữ M khai nhận là ma túy của M, cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tạm giữ của M: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME C11 màu đen, bên trong lắp 01 sim số 0961.002.551. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Đào Đức M tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng nghi là ma túy và dẫn giải M về trụ sở cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V để giải quyết theo quy định.

Ngày 19/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã phối hợp với VKSND huyện V và phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số 11 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Đào Đức M được tổng khối lượng 1,0 gam. Lấy 05 viên có tổng khối lượng 0,44 gam làm mẫu giám định ký hiệu “M”. Còn lại 06 viên có tổng khối lượng 0,56 gam ký hiệu “M1” lưu kho vật chứng. Mẫu giám định “M” được bàn giao lại cho phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại kết luận giám định số 1260 ngày 21/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,44 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,0 gam; loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Không*”.

Cáo trạng số: 115/CT-VKS ngày 14/10/2022 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Đào Đức M về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đào Đức M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Đào Đức M từ 13 (Mười ba) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói ban đầu + Phong bì niêm phong ban đầu + 0,56 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 que thử ma túy.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động REALME C11 màu đen, bên trong lắp 01 sim số 0961.002.551.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, lời khai của người chứng kiến, Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; thể hiện: Ngày 19/7/2022, Đào Đức M đã có hành vi cất giấu trái phép 1,00 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an huyện V, phát hiện bắt quả tang.

Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đào Đức M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã cố tình phạm tội nghiêm trọng, hành vi cất giấu trái phép 1,00 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tội phạm về ma túy. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần có mức án phù hợp đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Bị cáo đang bị tạm giam Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói ban đầu + Phong bì niêm phong ban đầu + 0,56 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 que thử ma túy là những vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động REALME C11 màu đen, bên trong lắp 01 sim số 0961.002.551 là tài sản của bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy: Quá trình điều tra xác định đối tượng tên D bán trái phép chất ma túy cho Đào Đức M như theo lời khai của M là: Hạng Páo D, sinh năm: 1998, trú tại: Bản Ph, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La. Ngày 20/7/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hạng Páo D. Kết quả khám xét: Không phát hiện, thu giữ gì. Quá trình điều tra Hạng Páo D không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đào Đức M. Cơ quan điều tra đã cho Đào Đức M và Hạng Páo D đối chất. Kết quả đối chất hai bên vẫn giữ nguyên lời khai. Do vậy, không đủ chứng cứ chứng minh Hạng Páo D là đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Đào Đức M như theo lời khai của M.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Đào Đức M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Đào Đức M 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/07/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói ban đầu + Phong bì niêm phong ban đầu + 0,56 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 que thử ma túy.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động REALME C11 màu đen, bên trong lắp 01 sim số 0961.002.551.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 09/BBVC-CCTHA ngày 17/10/2022.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu

